

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU SÔNG CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..20.../BC-SC

Hải Phòng, ngày 19 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần đóng tàu Sông Cẩm
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Thôn Ngô Hùng, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại/Telephone: 0225.3525974 Fax: 0225.3525512
- Email: songcamship@songcam.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 619.689.260.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: SCY
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ /The implementation of internal audit: Đã thực hiện /Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
------------	--	--------------	---------------------

1	13/SC-NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2022	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022; - Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; - Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2021; - Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2022; - Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2022
---	----------------	------------	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Lê Văn Hải	Chủ tịch HĐQT Công ty	09/07/2020	
2	Đàm Quang Trung	Thành viên HĐQT	24/04/2018	
3	Nguyễn Thế Trung	Thành viên HĐQT	24/04/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for
------------	--	--	--	---

		<i>attended by Board of Directors</i>		<i>absence</i>
1	Lê Văn Hải	11 buổi	100%	0
2	Đàm Quang Trung	11 buổi	100%	0
3	Nguyễn Thế Trung	11 buổi	100%	0

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*:

Kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động SXKD của Công ty để từ đó có những định hướng kịp thời, phù hợp hỗ trợ Tổng giám đốc và Ban điều hành thực hiện hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

Xem xét, đánh giá tính khả thi của kế hoạch SXKD và đưa ra các định hướng, các nhóm giải pháp mang tính thực tiễn để triển khai thực hiện.

Ban hành các Nghị quyết sau các buổi họp Hội đồng quản trị định kỳ và theo yêu cầu, để thông qua kết quả hoạt động SXKD của từng quý và đưa ra định hướng, các giải pháp thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD cho quý tiếp theo. Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Tổng giám đốc và Ban điều hành nhằm giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết, để giúp đạt được các mục tiêu chung của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	02/NQ-HĐQT	18/01/2022	Hội đồng quản trị quý 1 năm 2022	100%
2	04/NQ-HĐQT	25/02/2022	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Quách Đình Nguyên	100%
3	06/NQ-HĐQT	28/02/2022	Chuẩn bị Đại hội cổ đông năm 2022	100%
4	08/NQ-HĐQT	07/03/2022	Công tác điều động, luân chuyển cán bộ của Công ty	100%

5	10/NQ-HĐQT	28/03/2022	Công tác bổ nhiệm ông Đặng Minh Thịnh làm Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
6	13/NQ-HĐQT	15/04/2022	Đại hội đồng cổ đông năm 2022	100%
7	15/NQ-HĐQT	16/04/2022	Hội đồng quản trị quý 2 năm 2022	100%
8	17/NQ-HĐQT	30/06/2022	Bổ nhiệm cán bộ của Công ty	100%
9	19/NQ-HĐQT	05/07/2022	Hội đồng quản trị quý 3 năm 2022	100%
10	20/NQ-HĐQT	18/07/2022	Thông qua chủ trương thanh lý tài sản cũ, không có nhu cầu sử dụng	100%
11	22/NQ-HĐQT	09/11/2022	Hội đồng quản trị quý 4 năm 2022	100%
12	23/NQ-HĐQT	20/12/2022	Thông qua phương án, giá khởi điểm thanh lý các tài sản cũ, không có nhu cầu sử dụng	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Phan Thị Hiền	Trưởng ban KS	24/04/2018	Cử nhân TCKT
2	Phùng Vũ Lợi	Thành viên BKS	24/04/2018	Cử nhân TCKT
3	Phạm Thị Minh Thuần	Thành viên BKS	24/04/2018	Cử nhân TCKT

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Phan Thị Hiên	1	1	100%	
2	Phùng Vũ Lợi	1	1	100%	
3	Phạm Thị Minh Thuần	1	1	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Trong năm 2022. Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên như sau:

- Kiểm soát quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập;
- Kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty;
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra;
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của Pháp luật;
- Kiểm soát Công tác báo cáo tài chính của Công ty: Quý I, quý II, 6 tháng và năm 2022. Xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.

Kết quả kiểm soát HĐQT, ban Tổng Giám đốc trong năm 2022 như sau:

- Ban kiểm soát đánh giá: Các nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chủ trương và nghị quyết ĐHĐCĐ, phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT được quy định trong điều lệ Công ty. HĐQT Công ty đã thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thực hiện giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

- Trong năm, HĐQT đã hoàn thành việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 vượt kế hoạch đề ra.

- Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT; Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban TGD trong năm qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT không có vi phạm nào làm ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban tháng và các cuộc họp mở rộng do Công ty tổ chức; BKS tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia các góp ý về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, quy chế của Công ty.

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT và báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát nhận thấy các quy trình hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng Điều lệ, các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt.

Nhìn chung, năm 2022 các chỉ tiêu, kế hoạch của Công ty đã đạt và vượt. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment /
1	Đàm Quang Trung	25/8/1979	Kỹ sư cơ khí - kỹ thuật tàu thủy	01/03/2018
2	Phan Đình Lượng	09/10/1965	Cử nhân TCKT	29/11/2010
3	Nguyễn Đức Triều	10/12/1966	Kỹ sư vỏ tàu thủy	13/08/2020
4	Nguyễn Ngọc Thanh	20/04/1963	Kỹ sư vỏ tàu thủy	13/08/2020

5	Đặng Minh Thịnh	05/11/1971	Kỹ sư máy tàu thủy	30/06/2022
---	-----------------	------------	--------------------	------------

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Hoàng Văn Tùng	11/12/1981	Cử nhân TCKT	14/08/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có phát sinh

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company: Không có phát sinh

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals)

or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: Không có phát sinh

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization / individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH* , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders / Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có phát sinh

Stt No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Addresses</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*: Không có phát sinh

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*: Không có phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*: Không có phát sinh.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated*

persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Không có phát sinh*

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated persons							
1	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không có phát sinh*

Stt No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing , decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Văn Hải

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi
- Lưu: TCHC

MẪU SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Công văn số/SGDHN-QLAT ngày...../2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc yêu cầu cung cấp thông tin)

Tên Công ty: CTCP Đóng tàu Sông Cấm
Mã chứng khoán: SCY
Ngày chốt: 18/01/2023

Trường thông tin "Tên công ty" và "Mã chứng khoán" sẽ hiển thị khi doanh nghiệp sẵn tên file theo đúng cú pháp MCK_M53 (MCK là mã chứng khoán của doanh nghiệp)

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
1	SCY	Lê Văn Hải		Chủ tịch HĐQT Công ty	Người nội bộ						0	0	09/07/2020	Người nội bộ
2	SCY	Lê Văn Vĩnh			Bố đẻ						0	0	09/07/2020	Đã chết
3	SCY	Lê Thị Tuấn			Mẹ đẻ						0	0	09/07/2020	
4	SCY	Lê Thị Sinh			Vợ						0	0	09/07/2020	
5	SCY	Lê Thủy Linh			Con gái						0	0	09/07/2020	
6	SCY	Lê Đức Việt			Con trai						0	0	09/07/2020	
7	SCY	Lê Văn Hạnh			Anh trai						0	0	09/07/2020	Đã chết
8	SCY	Lê Thị Hương			Chị gái						0	0	09/07/2020	Đã chết
9	SCY	Lê Văn Hòe			Anh trai						0	0	09/07/2020	
10	SCY	Lê Thị Vân			Em gái						0	0	09/07/2020	
11	SCY	Lê Văn Vỹ			Em trai						0	0	09/07/2020	
12	SCY	Lê Văn Đại			Em trai						0	0	09/07/2020	
13	SCY	Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy			Công ty mẹ						55.823.850	90,084		
14	SCY	Đàm Quang Trung			Người nội bộ						26.551	0,043	01/03/2018	Người nội bộ
15	SCY	Đàm Như Gia			Bố đẻ						0	0	01/03/2018	
16	SCY	Vũ Thị Thoa			Mẹ đẻ						0	0	01/03/2018	
17	SCY	Nguyễn Thị Bích Huệ			Vợ						0	0	01/03/2018	
18	SCY	Đàm Quang Duy			Con trai						0	0	01/03/2018	

11/1 0.2.2023/12/11

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
19	SCY	Đàm Quý Dương			Con trai						0	0	01/03/2018	Còn nhỏ
20	SCY	Đàm Thị Thảo			Chị gái						0	0	01/03/2018	
21	SCY	Đàm Thị Thủy			Chị gái						0	0	01/03/2018	
22	SCY	Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy			Công ty mẹ						55.823.850	90,084		
23	SCY	Nguyễn Thế Trung		Thành viên HĐQT	Người nội bộ						0	0	24/04/2018	Người nội bộ
24	SCY	Nguyễn Thế Trà			Bố đẻ						0	0	24/04/2018	
25	SCY	Vũ Thị Thi			Mẹ đẻ						0	0	24/04/2018	
26	SCY	Nguyễn Thị Minh Hạnh			Vợ						0	0	24/04/2018	
27	SCY	Nguyễn Thế Hiếu			Con trai						0	0	24/04/2018	
28	SCY	Nguyễn Thị Thu Thảo			Con gái						0	0	24/04/2018	
29	SCY	Nguyễn Thế Tùng			Em trai						0	0	24/04/2018	
30	SCY	Nguyễn Thế Hùng			Em trai						0	0	24/04/2018	
31	SCY	Công ty TNHH MTV ĐT Bạch Đằng			Công ty thành viên						4.672.278	7,54		
32	SCY	Phan Đình Lương		Phó Tổng giám đốc Công ty	Người nội bộ						38.902	0,063	29/11/2010	Người nội bộ
33	SCY	Phan Đình Tấn			Bố đẻ						0	0	29/11/2010	Đã chết
34	SCY	Hồ Thị Từ			Mẹ đẻ						0	0	29/11/2010	
35	SCY	Bùi Thị Kim Dung			Vợ						0	0	29/11/2010	
36	SCY	Phan Huy Tùng			Con trai						0	0	29/11/2010	
37	SCY	Phan Huy Tuấn			Con trai						0	0	29/11/2010	
38	SCY	Phan Đình Tiến			Anh trai						0	0	29/11/2010	Đã chết
39	SCY	Phan Đình Khả			Anh trai						0	0	29/11/2010	
40	SCY	Phan Đình Năng			Anh trai						0	0	29/11/2010	
41	SCY	Phan Thị Phương			Em gái						0	0	29/11/2010	

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
42	SCY	Phan Đình Hoàng			Em trai						0	0	29/11/2010	Đã chết
43	SCY	Phan Đình Quang			Em trai						0	0	29/11/2010	
44	SCY	Phan Đình Đình			Em trai						0	0	29/11/2010	
45	SCY	Nguyễn Đức Triều		Phó Tổng giám đốc Công ty	Người nội bộ						5.643	0,009	13/08/2020	Người nội bộ
46	SCY	Nguyễn Đức Mậu			Bố đẻ						0	0	13/08/2020	
47	SCY	Ngô Thị Mùi			Mẹ đẻ						0	0	13/08/2020	
48	SCY	Vũ Thị Bích Hạnh			Vợ						0	0	13/08/2020	
49	SCY	Nguyễn Thị Thanh Huyền			Con gái						0	0	13/08/2020	
50	SCY	Nguyễn Đức Hưng			Con trai						0	0	13/08/2020	
51	SCY	Nguyễn Đức Trình			Anh trai						0	0	13/08/2020	
52	SCY	Nguyễn Thị Hải			Em gái						0	0	13/08/2020	
53	SCY	Nguyễn Thị Hay			Em gái						0	0	13/08/2020	
54	SCY	Nguyễn Ngọc Thanh		Phó Tổng giám đốc Công ty	Người nội bộ						0	0	13/08/2020	
55	SCY	Nguyễn Ngọc Nhật			Bố đẻ						0	0	13/08/2020	Đã chết
56	SCY	Phạm Thị Bích Đào			Mẹ đẻ						0	0	13/08/2020	
57	SCY	Phạm Thị Phương			Vợ						0	0	13/08/2020	
58	SCY	Nguyễn Ngọc Minh			Con trai						0	0	13/08/2020	
59	SCY	Nguyễn Nhật Minh			Con trai						0	0	13/08/2020	
60	SCY	Nguyễn Thị Bích Ngọc			Em gái						0	0	13/08/2020	
61	SCY	Nguyễn Thị Bích Ngọc			Em gái						0	0	13/08/2020	
62	SCY	Đặng Minh Thịnh		Phó Tổng giám đốc Công ty	Người nội bộ						11.853	0,019	30/06/2022	
63	SCY	Đặng Xuân Bưởi			Bố đẻ						0	0	30/06/2022	
64	SCY	Bùi Thị Huyền			Mẹ đẻ						0	0	30/06/2022	

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKK D)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
65	SCY	Phạm Thị Thanh Huyền			Vợ						0	0	30/06/2022	
66	SCY	Đặng Lâm Dương			Con gái						0	0	30/06/2022	
67	SCY	Đặng Thịnh Cường			Con trai						0	0	30/06/2022	Con nhỏ
68	SCY	Đặng Thị Thụy			Em gái						0	0	30/06/2022	
69	SCY	Đặng Văn Thao			Em trai						0	0	30/06/2022	
70	SCY	Đặng Văn Tài			Em trai						0	0	30/06/2022	
71	SCY	Hoàng Văn Tùng		Kế toán trưởng	Người nội bộ						17.445	0,028	14/08/2020	
72	SCY	Hoàng Văn Tường			Bố đẻ						0	0	14/08/2020	Đã chết
73	SCY	Bùi Thị Lân			Mẹ đẻ						0	0	14/08/2020	
74	SCY	Nguyễn Thị Minh Thủy			Vợ						0	0	14/08/2020	
75	SCY	Hoàng Bảo Linh			Con gái						0	0	14/08/2020	
76	SCY	Hoàng Bảo Anh			Con gái						0	0	14/08/2020	
77	SCY	Hoàng Thị Giang			Chị gái						0	0	14/08/2020	
78	SCY	Hoàng Thị Nga			Chị gái						0	0	14/08/2020	
79	SCY	Hoàng Thị Nguyệt			Em gái						0	0	14/08/2020	
80	SCY	Phạm Thị Hiền		Trưởng ban kiểm soát	Người nội bộ						13.496	0,022	24/04/2018	
81	SCY	Phạm Đình Năng			Bố đẻ						0	0	24/04/2018	
82	SCY	Nguyễn Thị Din			Mẹ đẻ						0	0	24/04/2018	
83	SCY	Hoàng Văn Chính			Chồng						0	0	24/04/2018	
84	SCY	Hoàng Tuấn Bảo			Con trai						0	0	24/04/2018	
85	SCY	Hoàng Phan Vía Anh			Con gái						0	0	24/04/2018	
86	SCY	Phạm Thị Thảo			Em gái						0	0	24/04/2018	
87	SCY	Phùng Vũ Lợi		Thành viên BKS	Người nội bộ						913	0,001	24/04/2018	

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
88	SCY	Phùng Văn Bình			Bố đẻ						0	0	24/04/2018	
89	SCY	Vũ Thị Hà			Mẹ đẻ						0	0	24/04/2018	
90	SCY	Trần Thị Mỹ Hạnh			Vợ						0	0	24/04/2018	
91	SCY	Phùng Thị Mỹ Huyền			Con gái						0	0	24/04/2018	
92	SCY	Phùng Thị Mỹ Nhi			Con gái						0	0	24/04/2018	
93	SCY	Phùng Vũ Thắng			Anh trai						0	0	24/04/2018	
94	SCY	Phùng Vũ Thành			Em trai						0	0	24/04/2018	
95	SCY	Phạm Thị Minh Thuận		Thành viên BKS	Người nội bộ						0	0	24/04/2018	
96	SCY	Phạm Anh Dũng			Bố đẻ						0	0	24/04/2018	
97	SCY	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ đẻ						0	0	24/04/2018	
98	SCY	Nguyễn Hưng Giáp			Chồng						0	0	24/04/2018	
99	SCY	Nguyễn Hưng Khánh			Con trai						0	0	24/04/2018	
100	SCY	Nguyễn Minh Khánh			Con trai						0	0	24/04/2018	
101	SCY	Phạm Bích Diệp			Chị gái						0	0	24/04/2018	
102	SCY	Phạm Thế Hiệp			Anh trai						0	0	24/04/2018	
103	SCY	Nguyễn Huy Phương		Người được ủy quyền công bố thông tin	Người nội bộ						29.264	0,047		
104	SCY	Nguyễn Huy Báu			Bố đẻ						0	0		
105	SCY	Nguyễn Thị Ninh			Mẹ đẻ						0	0		Đã chết
106	SCY	Phạm Thị Phương			Vợ						0	0		
107	SCY	Nguyễn Trâm Anh			Con gái						0	0		
108	SCY	Nguyễn Huy Cường			Con trai						0	0		
109	SCY	Nguyễn Thị Yến			Chị gái						0	0		Còn nhỏ
110	SCY	Nguyễn Huy Dương			Anh trai						0	0		

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKK D)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
111	SCY	Trần Anh Tuấn		Người được ủy quyền công bố thông tin	Người nội bộ						0	0		
112	SCY	Trần Quang Phan			Bố đẻ						0	0		
113	SCY	Mai Thị Bích Thương			Mẹ đẻ						0	0		
114	SCY	Đỗ Thị Thanh Trâm			Vợ						0	0		
115	SCY	Trần Phúc Hưng			Con trai						0	0		
116	SCY	Trần Gia Vinh			Con trai						0	0		
117	SCY	Trần Hoài Thanh			Anh trai						0	0		